

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HS-ST

Ngày: 21-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Châu Hùng
- Ông Phạm Phước Cường.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Thị Ngọc TG**, sinh năm 1971, nơi cư trú: tổ 01, khóm VX, phường NS, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L (chết) và bà Trần Thị X (chết); chồng là Đỗ Văn H, sinh năm 1972; con có 03 người, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2008; anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là người thứ năm.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2022, đến ngày 17/01/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thị Kim PG**, sinh năm 1980, nơi cư trú: tổ 11, khóm V1, phường NS, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: đạo Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; chồng là Trương Hùng C, sinh năm 1973; con có 02 người, lớn sinh

năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/9/2022, chuyển tạm giam từ ngày 16/9/2022, đến ngày 17/01/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

3. **Bùi Thị NH**, sinh năm 1989, nơi cư trú: tổ 14, khóm V1, phường NS, thành phố K, tỉnh An Giang, nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M, sinh năm 1970 và bà Lê Thị T, sinh năm 1967; chồng là Nguyễn Phi G, sinh năm 1990; con có 02 người, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/12/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo TG, PG, NH: Ông Nguyễn Thành AI, sinh năm 1981; là Luật sư của Công ty Luật TNHH Kim Long – Chi nhánh K, thuộc đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Đỗ Văn Hải, sinh năm 1972; (có mặt)
- Bà Huỳnh Thị Hằng, sinh năm 1963; (vắng mặt)
- Ông Nguyễn Văn Lưới, sinh năm 1986; (vắng mặt)
- Bà Dương Thị Tha, sinh năm 1958; (vắng mặt)
- Bà Trần Thị Phụng, sinh năm 1968; (vắng mặt)
- Bà Nguyễn Thị Trúc, sinh năm 1951; (vắng mặt)
- Bà Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1977. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/9/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng phối hợp Công an thành phố K và Công an phường NS, thành phố K kiểm tra nhà của Nguyễn Thị Kim PG, tổ 11, khóm V1, phường NS, thành phố K, phát hiện, bắt quả tang PG đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi bán số đề được thua bằng tiền với nhiều người, thu giữ 09 tờ phoi đề lẻ và 01 tờ phoi đề tổng, số tiền thể hiện trên các phoi đề theo kết quả xổ số kiến thiết đài thành phố Cần Thơ, mở thưởng ngày 07/9/2022 là 6.552.000 đồng; 01 cây bút mực xanh; 01 bút mực đỏ; 01 tờ giấy than; tiền Việt Nam 15.452.000 đồng; 01 điện thoại di động Oppo A54, gắn sim số 0383.234.061; 01 điện thoại di

động hiệu Redme, gắn sim số 0374.164.828 và 0355.276.741. PG khai: Phơi số đề bị thu giữ do PG ghi bán cho nhiều người, thể hiện trên 01 tờ phơi, tổng số tiền 6.552.000 đồng và nhận phơi số đề của Bùi Thị NH bán được, thể hiện trên 02 tờ phơi, số tiền 2.182.000 đồng, giao nộp phơi cho Bùi Thị Ngọc TG, tổng số tiền đánh bạc 8.734.000 đồng, chưa có kết quả xổ số, bị bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố K tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Thị Ngọc TG, tổ 01, khóm VX, phường NS, thành phố K thu giữ 01 điện thoại di động Vivo V23e, gắn sim số 0985.743.292; 01 điện thoại di động Oppo A16K, gắn sim số 0375.416.797 và nhiều dụng cụ dùng vào việc ghi bán số đề.

Quá trình điều tra còn xác định, từ đầu năm 2022, PG bắt đầu sử dụng tài khoản Zalo “Hyhy” trên điện thoại di động, trực tiếp ghi bán số đề cho nhiều người được thua bằng tiền dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Nam và miền Bắc; tổng hợp với phơi đề của Bùi Thị NH ghi bán, nộp phơi cho thầu số đề Bùi Thị Ngọc TG sử dụng tài khoản Zalo tên “Ngày Mới” để được hưởng huê hồng 18% trên tổng số tiền các phơi số đề. Trước đó, vào ngày 06/9/2022, PG gửi cho TG 11 tờ phơi số đề, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu, ghi bán 17.258.500 đồng, người chơi trúng 21.710.000 đồng, số tiền đánh bạc 38.968.500 đồng; trong đó, xác định được 03 tờ phơi của NH ghi bán 6.701.000 đồng, người chơi trúng 8.440.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của NH 15.141.000 đồng. Ngày 05/9/2022, PG gửi cho TG 15 tờ phơi số đề, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết đài Đồng Tháp, ghi bán 24.723.000 đồng, người chơi trúng 17.870.000 đồng, số tiền đánh bạc 42.593.000 đồng; trong đó, xác định được 03 tờ phơi của NH ghi bán 4.851.000 đồng, người chơi trúng 6.390.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của NH 11.241.000 đồng. Ngày 01/9/2022, PG có gửi cho TG 03 tờ phơi số đề do NH ghi bán cho nhiều người dựa vào kết quả xổ số kiến thiết đài An Giang, ghi bán 6.976.500 đồng, người chơi trúng 3.680.000 đồng, số tiền đánh bạc 10.656.500 đồng. Qua mời làm việc, TG, NH thừa nhận hành vi đánh bạc nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 09 tờ phơi đề lẻ và 01 tờ phơi đề tổng, ghi bán ngày 07/9/2022; 31 tờ phơi đề lưu ghi bán ngày 01/9/2022, 05/9/2022, 06/9/2022, 07/9/2022; 01 cây bút mực xanh; 01 cây bút mực đỏ; 01 tờ giấy than; tiền Việt Nam 15.502.000 đồng; 01 điện thoại di động Oppo A54, gắn sim số 0383.234.061; 01 điện thoại di động hiệu Redme, gắn sim số 0374.164.828 và 0355.276.741 (thu giữ của Nguyễn Thị Kim PG); 39 tờ giấy can cùng kích thước (17 × 04) cm; 33 tờ giấy can cùng kích thước (33 × 21) cm; 01 tờ giấy nhỏ có ghi nhiều chữ và số bằng mực xanh; 01 quyển tập học sinh, bên trong có 17 tờ giấy ghi chữ và số; 01 giỏ đan bằng nhựa; 02 tờ giấy tập học sinh được cắt nhỏ, có ghi nhiều chữ và số; 35 tờ giấy có ghi nhiều chữ và số; 06 tờ giấy có ghi các chữ và số; 01 máy tính, hiệu Casio; 160 tờ giấy lịch không ghi chữ và số, một đầu được nẹp bằng một tờ giấy nhỏ màu trắng; 01 túi nhựa đen chứa 01 cây viết đen, 04 cây viết xanh, 04 cây viết đỏ, 01 cây thước học sinh bằng nhựa dài 20 cm, 01 cây kéo dài 17,5 cm cán nhựa, 115 tờ giấy lịch, một đầu nẹp tờ giấy nhỏ

trắng và buộc dây thun vàng, 01 tờ giấy vàng ghi nhiều chữ và số, 04 tờ giấy lịch ghi nhiều chữ và số; 01 điện thoại di động Vivo V23e, gắn sim số 0985.743.292; 01 điện thoại di động Oppo A16K, gắn sim số 0375.416.797 (thu giữ của Bùi Thị Ngọc TG). Tiền Việt Nam 50.000 đồng; 01 điện thoại di động Oppo A5; 02 viết mực xanh, đỏ (thu giữ của Bùi Thị NH). 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, gắn sim số 0845.002.329 (thu giữ của Trần Thị Thanh Xuân).

Ngày 16/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Thị Ngọc TG, Nguyễn Thị Kim PG và ngày 06/12/2022 khởi tố bị can Bùi Thị NH.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSCĐ - HS ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố các bị cáo Bùi Thị Ngọc TG, Nguyễn Thị Kim PG, Bùi Thị NH về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo TG, PG, NH thừa nhận hành vi phạm tội như đã khai nhận trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, xác định PG, NH nhiều lần cùng nhau đánh bạc bằng hình thức NH bán số đề trực tiếp cho người chơi và nộp phôi cho PG hưởng huê hồng, PG không trực tiếp ăn thua với người mua đề, mà chuyển các phôi đề qua tài khoản Zalo “Ngày mới” của Bùi Thị Ngọc TG để hưởng tiền huê hồng, cụ thể: Số tiền tham gia đánh bạc TG, PG, NH vào ngày 05/9/2022, số tiền đánh bạc 42.593.000 đồng (NH đánh bạc 11.241.000 đồng); ngày 06/9/2022, số tiền đánh bạc 38.968.500 đồng (NH đánh bạc 15.141.000 đồng). Riêng, PG, TG còn đánh bạc ngày 01/9/2022, số tiền đánh bạc 10.656.500 đồng; ngày 07/9/2022, PG bị bắt quả tang, số tiền đánh bạc 8.734.000 đồng. Nên có cơ sở xác định hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”. Vì vậy, Cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo cùng tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số đề, ăn thua bằng tiền. Tuy không có sự câu kết chặt chẽ trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nhưng vẫn phát sinh vai trò đồng phạm. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng đối tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo:

Bùi Thị Ngọc TG từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo:

Nguyễn Thị Kim PG từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo:

Bùi Thị NH từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị buộc các bị cáo TG; PG, NH nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây viết mực xanh, 01 cây viết mực đỏ, 01 tờ giấy than (thu giữ của PG); 01 túi nhựa đen chứa 01 cây viết đen, 04 cây viết xanh, 04 cây viết đỏ, 01 cây thước học sinh bằng nhựa dài 20cm, 01 cây kéo dài 17,5 cm cán nhựa, 160 tờ giấy lịch không ghi chữ và số, một đầu được nẹp bằng một tờ giấy nhỏ màu trắng, 115 tờ giấy lịch, một đầu nẹp tờ giấy nhỏ trắng và buộc dây thun vàng (thu giữ của TG); 02 viết mực xanh, đỏ (thu giữ của NH); 01 quyển tập học sinh, bên trong có 17 tờ giấy ghi chữ và số.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 09 tờ phơi đề lẻ và 01 tờ phơi đề tổng, ghi bán ngày 07/9/2022; 31 tờ phơi đề lưu ghi bán ngày 01/9/2022, 05/9/2022, 06/9/2022, 07/9/2022 (của Nguyễn Thị Kim PG); 39 tờ giấy can cùng kích thước (17 × 04) cm; 33 tờ giấy can cùng kích thước (33 × 21) cm; 01 tờ giấy nhỏ có ghi nhiều chữ và số bằng mực xanh; 02 tờ giấy tập học sinh được cắt nhỏ, có ghi nhiều chữ và số; 35 tờ giấy có ghi nhiều chữ và số; 06 tờ giấy có ghi các chữ và số, 01 tờ giấy vàng ghi nhiều chữ và số, 04 tờ giấy lịch ghi nhiều chữ và số (của Bùi Thị Ngọc TG).

- Trả lại bị cáo TG 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, model: Vivo V23e, và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A16K; trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Thanh Xuân 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, model: Iphone 7 Plus do không liên quan hành vi phạm tội.

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo A54; 01 điện thoại di động hiệu Redmi (của Nguyễn Thị Kim PG); 01 máy tính, hiệu Casio, 01 điện thoại di động Oppo A5 (của Bùi Thị NH).

- Tiền Việt Nam 15.502.000 đồng, trong đó 912.000 đồng của PG thu được từ những người mua số đề, 50.000 đồng của NH thu được từ những người mua số đề nên đề đề tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước, còn lại số tiền 14.540.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo PG nên đề nghị trả cho PG.

Trường hợp hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo TG, PG, NH trước ngày 01/9/2022, ngoài lời khai của TG, PG, NH không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với Trần Thị Thanh Xuân không thừa nhận đánh bạc nhận phôi số đề của bị cáo TG, ngoài lời khai TG không cứ khác nên Cơ quan điều tra không quy kết trách nhiệm đối với Xuân về hành vi này.

Đối với Nguyễn Văn Lưới, Huỳnh Thị Hằng, Dương Thị Tha, Trần Thị Phương, Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Thị Trúc có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số đề được thua bằng tiền, nhưng dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Luật sư Nguyễn Thành AI trình bày luận cứ bào chữa cho các bị cáo TG, PG, NH: Thống nhất với Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K về định tội danh tội “*Đánh bạc*” đối với các bị cáo TG, PG, NH.

Trong phần tranh luận, Đại diện kiểm sát giữ nguyên truy tố theo bản luận tội, Luật sư giữ nguyên quan Điểm bào chữa.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng những người làm chứng vắng mặt. Xét những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung,

[4] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa các bị cáo TG, PG, NH khai: Từ đầu năm 2022, PG bắt đầu ghi bán số đề, đến khoảng 15 giờ cùng ngày, PG tổng hợp với phôi số đề của NH ghi bán, giao nộp phôi đề cho TG, để hưởng huê hồng. Cách thức tính được thua, số tiền mua số A (giải tám) và số B (hai số cuối giải đặc biệt) tính là 01 lần; số tiền mua lô 02 con (02 số cuối của tất cả các giải) tính nhân với 15, trúng thưởng tỷ lệ nhân 80; lô 03 con (03 số cuối từ giải bảy đến giải đặc biệt) tính nhân với 15, trúng thưởng tỷ lệ nhân 600; số tiền mua lô đá 02 con (lô 02 số cuối có từ 02 con số đá với nhau trong 01 bảng giải thưởng) tính nhân với 30, trúng thưởng nhân 700.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/9/2022; phù hợp về khoảng thời gian, địa điểm cũng như cách thức mua bán, số tiền mà các bị cáo đã bán số đề; nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo PG, NH nhiều lần cùng nhau đánh bạc bằng hình thức NH bán số đề trực tiếp cho người chơi và nộp phôi cho PG để hưởng huê hồng. PG không trực tiếp ăn thua với người mua đề, mà chuyển các phôi đề qua tài khoản Zalo “Ngày mới” của Bùi Thị Ngọc TG để hưởng tiền huê hồng. Cụ thể:

Vào ngày 01/09/2022, tài khoản Zalo “Hyhy” nhận 03 tờ phôi đề do tài khoản Zalo “NH” chuyển. PG và NH cùng xác nhận 03 tờ phôi này NH ghi bán các số lô, số đề cho người mua theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh An Giang, mở thưởng ngày 01/9/2022, sau đó PG chuyển 03 tờ phôi này cho TG. Tổng số tiền trên 03 tờ phôi đề được xác định là 6.976.500 đồng và tổng số tiền người mua trúng được xác định là 3.680.000 đồng. Như vậy, 03 tờ phôi đề này có tổng số tiền bán số lô, số đề và số tiền người mua trúng là 10.656.500 đồng.

Vào lúc 18 giờ ngày 01/09/2022, tài khoản Zalo “Hyhy” nhận 01 tờ phôi đề. PG xác nhận tờ phôi đề này do NH ghi bán các số lô, số đề cho người mua theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, mở thưởng ngày 01/9/2022 rồi chuyển cho PG. Tổng số tiền trên tờ phôi đề được xác định là 1.118.500 đồng và tổng số tiền người mua trúng được xác định là 400.000 đồng. Như vậy tờ phôi đề này có tổng số tiền bán số lô, số đề và số tiền người mua trúng là 1.518.500 đồng.

Vào ngày 05/9/2022, tài khoản Zalo “Hyhy” chuyển cho tài khoản Zalo “Ngày mới” tổng cộng 15 tờ phôi đề. PG và TG xác định các tờ phôi đề này ghi các số lô, số đề của người mua theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Tháp, mở thưởng ngày 05/9/2022. Tổng số tiền bán số lô, số đề trên 15 tờ phôi được xác định là 24.723.000 và tổng số tiền người mua trúng được xác định là 17.870.00 đồng. Như vậy, trong ngày 05/9/2022 số tiền bán số lô, số đề và số tiền người mua trúng là 42.593.000 đồng.

Vào ngày 06/9/2022, tài khoản Zalo “Hyhy” chuyển cho tài khoản Zalo “Ngày mới” tổng cộng 11 tờ phoi đề. PG xác định các tờ phoi đề này ghi ác số lô, số đề của người mua theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bạc Liêu, mở thưởng ngày 06/9/2022. Tổng số tiền trên 11 tờ phoi đề được xác định là 17.258.500 đồng và tổng số tiền người mua trúng được xác định là 21.710.000 đồng. Như vậy, trong ngày 06/9/2022 số tiền bán số lô, số đề và số tiền người mua trúng là 38.968.500 đồng.

Từ đó có căn cứ xác định, các bị cáo đã sử dụng điện thoại đánh bạc bằng hình thức ghi bán số đề được thua bằng tiền với nhiều người, nhiều lần mà tổng số tiền dùng đánh bạc của từng lần đánh bạc trên mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội này. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố các bị cáo và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Đánh bạc với hình thức ghi bán số đề được thua bằng tiền là một trong những tệ nạn xã hội, đang có chiều hướng gia tăng, là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong gia đình, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là điều kiện phát sinh các tội phạm khác nên Nhà nước kiên quyết đấu tranh đối với loại tội phạm này.

Xét thấy, các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức, thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý, các bị cáo biết hành vi của mình là không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, là trái pháp luật, nhưng vì tư lợi, các bị cáo bất chấp vi phạm pháp luật, dẫn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quản lý Nhà nước về trật tự công cộng, xâm phạm đến trật tự trị an, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến nhiều cuộc sống và hoạt động bình thường của gia đình, gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, theo quan điểm luận tội của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo cũng đã giáo dục cho các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới; tạo điều kiện để bản thân các bị cáo có khả năng tiếp tục lao động khắc phục hậu quả của tội phạm; đồng thời, giúp Nhà nước giảm chi phí trong công tác thi hành án phạt tù tại các trại giam, góp phần phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

Tại phiên tòa, phần luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, về việc áp dụng hình thức phạt chính là phạt tiền. Xét Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng phù hợp đúng với tính chất, mức độ và hành vi, vai trò của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về đồng phạm:

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ và cùng thực hiện tội phạm. Tuy nhiên cần phân hóa vai trò để xem xét, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt

Trước hết đối với bị cáo TG, mặc dù không trực tiếp ghi bán số đề nhưng bị cáo là người nhận phôi đề từ PG và PG nhận phôi đề từ NH để giao lại cho bị cáo TG để nhận huê hồng.

Từ đó thấy rằng, vai trò của bị cáo TG cao hơn bị cáo PG và NH, nên mức phạt đối với bị cáo TG cao hơn bị cáo PG, NH.

[7] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Các bị cáo TG, PG, NH có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo TG, PG, NH đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính nên được áp dụng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, riêng bị cáo PG được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*” đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đối với Tiền Việt Nam 15.502.000 đồng, trong đó 912.000 đồng của PG thu được từ những người mua số đề, 50.000 đồng của NH thu được từ những người mua số đề nên đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước, còn lại số tiền 14.540.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo PG nên xét trả cho PG là phù hợp.

- Đối với 03 (ba) điện thoại di động: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A54, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, model: Redmi Note 7; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A5 2020; 01 (một) máy tính (đã qua sử dụng) hiệu CASIO màu đen-xám do các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, xét tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, model: Vivo V23e, và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A16K của bị cáo TG không liên quan hành vi phạm tội, xét giao trả cho bị cáo TG.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, model: Iphone 7 Plus của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Thanh Xuân không liên quan hành vi phạm tội, xét giao trả cho Xuân.

- Đối với 01 (một) tờ giấy can kích thước (18,5cm x 05cm); 39 (ba mươi chín) tờ giấy can có kích thước (17x04)cm; 33 (ba mươi ba) tờ giấy can có cùng kích thước (33 x 21) cm; 160 (một trăm sáu mươi) tờ giấy lịch có cùng kích thước (5x 25)cm; 115 (một trăm mười lăm) tờ giấy lịch có cùng kích thước (25 x 4) cm; 06 (sáu) cây viết mực màu xanh; 06 (sáu) cây viết mực màu đỏ; 01 (một) cây viết màu đen; 01 (một) giỏ đan bằng nhựa (đã qua sử dụng), màu vàng – xanh, có quay xách, kích thước (30x15x20)cm; 01 (một) cây thước học sinh bằng nhựa dài 20cm; 01 (một) cây kéo dài 17,5cm; 01 (một) quyển tập học sinh, bìa bên ngoài có chữ “Sóc Nâu” nhiều màu; bên trong có 17 tờ giấy ghi chữ và số bằng viết mực màu xanh, không còn giá trị sử dụng nên xét tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 09 tờ phơi đề lẻ và 01 tờ phơi đề tổng, ghi bán ngày 07/9/2022; 31 tờ phơi đề lưu ghi bán ngày 01/9/2022, 05/9/2022, 06/9/2022, 07/9/2022; 01 tờ giấy nhỏ có ghi nhiều chữ và số bằng mực xanh; 02 tờ giấy tập học sinh được cắt nhỏ, có ghi nhiều chữ và số; 35 tờ giấy có ghi nhiều chữ và số; 06 tờ giấy có ghi các chữ và số; 01 tờ giấy vàng ghi nhiều chữ và số, 04 tờ giấy lịch ghi nhiều chữ và số tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Về biện pháp tư pháp: Theo lời khai quá trình ghi bán số đề, các bị cáo TG, PG thu lợi bất chính từ việc đánh bạc khoảng 10.200.000 đồng/người; NH thu lợi bất chính khoảng 6.000.000 đồng. Giai đoạn chuẩn bị xét xử, các bị cáo tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính như sau: TG nộp 10.200.000 đồng, NH nộp 4.000.000 đồng, PG nộp 7.000.000 đồng. Buộc các bị cáo PG nộp thêm 3.200.000 đồng, NH nộp thêm 2.000.000 đồng.

[9] Các vấn đề khác

Trường hợp hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo TG, PG, NH trước ngày 01/9/2022, ngoài lời khai của TG, PG, NH không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với Trần Thị Thanh Xuân không thừa nhận đánh bạc nhận phơi số đề của bị cáo TG, ngoài lời khai TG không cứ khác nên Cơ quan điều tra không quy kết trách nhiệm đối với Xuân về hành vi này.

Đối với Nguyễn Văn Lưới, Huỳnh Thị Hằng, Dương Thị Tha, Trần Thị Phượng, Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Thị Trúc có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số đề được thua bằng tiền, nhưng dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo TG, PG, NH, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Quyền kháng cáo: Các bị cáo TG, PG, NH có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Ngọc TG phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Ngọc TG 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim PG phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim PG 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình;

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị NH phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị NH 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 04, 05 ngày 17/01/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố K đối với các bị cáo Bùi Thị Ngọc TG, Nguyễn Thị Kim PG và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 94/LC-CSĐT ngày 06/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố K đối với Bùi Thị NH.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Kim PG tiền Việt Nam 14.540.000 (mười bốn triệu, năm trăm bốn mươi nghìn) đồng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 03 (ba) điện thoại di động, được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi “Vụ: 371/KL-KYHS (KTSĐT-GT) ngày 18 tháng 11 năm 2022” có chữ ký viết mang tên của bên giao Giáp Văn Tiến, bên nhận Nguyễn Hoàng Mai và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A54, có số Imei 1: 86557005561036 và số Imei 2: 865570055061028, trong điện thoại di động có gắn 01 thẻ sim (ký hiệu A1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, model: Redmi Note 7, có số Imei 1: 86978904137745 và số Imei 2: 869789040287748, trong điện thoại có gắn 02 thẻ sim (ký hiệu A2); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A5 2020, có số Imei 1: 860169041532096 và số Imei 2: 860169041532088, điện thoại không có gắn thẻ sim (ký hiệu A3); 01 (một) máy tính (đã qua sử dụng) hiệu CASIO màu đen-xám, kích thước 14,5cm x 12cm;

- Giao trả cho bị cáo Bùi Thị Ngọc TG: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, model: Vivo V23e, có số Imei 1: 867253058426039 và số Imei 2: 867253058426021, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim (ký hiệu A5) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A16K, có số Imei 1: 868289052057932 và số Imei 2: 868289052057924, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim (ký hiệu A6).

- Giao trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Thanh Xuân: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, model: Iphone 7 Plus, có số Imei 356695084500922, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim (ký hiệu A4).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tờ giấy can (giấy than), kích thước (18,5cm x 05cm); 39 (ba mươi chín) tờ giấy can (giấy than) có kích thước (17x04)cm; 33 (ba mươi ba) tờ giấy can (giấy than) có cùng kích thước (33 x 21) cm; 160 (một trăm sáu mươi) tờ giấy lịch có cùng kích thước (5x 25)cm, được đánh số thứ tự từ 01 đến 160, không có chữ và số, một đầu được nẹp bằng một tờ giấy nhỏ màu trắng và buộc dây thun màu vàng, có chữ ký ghi họ tên Đỗ Văn Hải; 115 (một trăm mười lăm) tờ giấy lịch có cùng kích thước (25 x 4) cm, không có ghi chữ và số; một đầu được nẹp bằng một tờ giấy nhỏ màu trắng và buộc dây thun màu vàng (được đánh số thứ tự từ 01 đến 115), tờ số 01 có ghi chữ “Cuộn giấy được đánh số thứ tự 01 đến 115 và chữ ký ghi tên Đỗ Văn Hải; 06 (sáu) cây viết mực màu xanh; 06 (sáu) cây viết mực màu đỏ; 01 (một) cây viết màu đen; 01 (một) giỏ đan bằng nhựa (đã qua sử dụng), màu vàng – xanh, có quay xách, kích thước (30x15x20)cm; 01 (một) cây thước học sinh bằng nhựa dài 20cm; 01 (một) cây kéo dài 17,5cm cán bằng nhựa màu tím, có phần lưỡi bằng kim loại; 01 (một) quyển tập học sinh, bìa bên ngoài có chữ “Sóc Nâu” nhiều màu; bên trong có 17 tờ giấy ghi chữ và số bằng viết mực màu xanh, được đánh số thứ tự từ 01 đến 17, có chữ ký ghi họ tên Đỗ Văn Hải.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 09 tờ phoi đề lẻ và 01 tờ phoi đề tổng, ghi bán ngày 07/9/2022; 31 tờ phoi đề lưu ghi bán ngày 01/9/2022, 05/9/2022, 06/9/2022, 07/9/2022; 01 tờ giấy nhỏ có ghi nhiều chữ và số bằng mực xanh; 02 tờ giấy tập học sinh được cắt nhỏ, có ghi nhiều chữ và số; 35 tờ giấy có ghi nhiều chữ và số; 06 tờ giấy có ghi các chữ và số; 01 tờ giấy vàng ghi nhiều chữ và số, 04 tờ giấy lịch ghi nhiều chữ và số.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K; giấy nộp tiền mặt ngày 10/3/2023).

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim PG có trách nhiệm giao nộp thêm số tiền 3.200.000 (ba triệu hai trăm nghìn) đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Bùi Thị NH có trách nhiệm giao nộp thêm số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng, sung Ngân sách Nhà nước.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Bùi Thị Ngọc TG, Nguyễn Thị Kim PG, Bùi Thị NH, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Bùi Thị Ngọc TG, Nguyễn Thị Kim PG, Bùi Thị NH có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Chân